

Số: 708 /NĐND-KHĐT VT

V/v mời báo giá lập DT và KHL CNCC  
Đơn hàng: Cung cấp vật tư hàng hoá các loại  
Phục vụ sản xuất

Lạng Sơn, ngày 11 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV kính mời Quý đơn vị tham gia báo giá lập dự toán mua sắm vật tư, hàng hoá với các yêu cầu như sau:

**I. Yêu cầu đối với vật tư, hàng hoá:**

**1. Danh mục; đặc tính, thông số kỹ thuật; số lượng vật tư, hàng hoá:**  
chi tiết theo Danh mục vật tư, hàng hoá đề nghị báo giá đính kèm.

**2. Yêu cầu về tính hợp lệ; đặc tính, thông số kỹ thuật của vật tư, hàng hoá:**

- Vật tư, hàng hoá báo giá phải có đầy đủ thông tin của vật tư, hàng hoá, bao gồm: tên vật tư, hàng hoá; ký mã hiệu; quy cách, đặc tính, thông số kỹ thuật; đơn vị tính; số lượng; nhà sản xuất và xuất xứ của vật tư, hàng hoá; thời gian bảo hành; địa điểm và tiến độ giao hàng.

- Nhà cung cấp có thể báo giá một phần hoặc toàn bộ khối lượng theo yêu cầu của văn bản mời báo giá.

**II. Yêu cầu đối với báo giá:**

**1. Yêu cầu về tính hợp lệ của báo giá:**

Báo giá của Quý đơn vị được đánh giá là hợp lệ khi có đủ các thông tin, tài liệu và đáp ứng các yêu cầu sau:

- Bản chào giá do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp (kèm theo giấy uỷ quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương khác).

- Cung cấp kèm theo báo giá 01 bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư và Giấy phép kinh doanh đối với các vật tư kinh doanh có điều kiện (nếu có);

- Báo giá phải có hiệu lực tối thiểu 60 ngày kể từ ngày hết hạn nộp báo giá theo quy định của văn bản mời báo giá.

**2. Yêu cầu về các điều khoản thương mại:**

- Đơn giá, tổng giá trị phải được chào bằng VNĐ và được hiểu là giá giao tại kho bên mua đã bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của Nhà nước (thể hiện rõ thuế suất thuế GTGT cho vật tư, hàng hoá báo giá);



- Địa điểm giao hàng: kho vật tư của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV (Địa chỉ: Thôn 4, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn).

### III. Thời gian và địa chỉ nhận báo giá:

- Thời gian nhận báo giá: trước 09 giờ 30 phút ngày 18 tháng 6 năm 2026.

- Bản chào giá gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc thư điện tử về địa chỉ: Bộ phận Văn Thư- Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV (Địa chỉ: Thôn 4, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn; Điện thoại: 02053.844.263; Fax: 02053.844.132; E-mail: [naduong@vinacompower.vn](mailto:naduong@vinacompower.vn) và E-mail: [naduongtpc@gmail.com](mailto:naduongtpc@gmail.com)). **Ngoài bì thư ghi rõ: Chào giá đơn hàng cung cấp vật tư hàng hoá các loại phục vụ sản xuất. Mọi thắc mắc liên hệ: Mr Quang- SĐT: 0915537997**

(Đối với các hồ sơ báo giá được gửi thông qua fax và e-mail thì đề nghị Quý đơn vị cung cấp bản gốc hồ sơ báo giá cho chúng tôi qua dịch vụ chuyển phát hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên).

\* Trường hợp trong báo giá của các nhà cung cấp thiếu các thông tin (hoặc thông tin cung cấp không rõ ràng) theo yêu cầu tại mục I và mục II của văn bản này, để có cơ sở xem xét báo giá của các nhà cung cấp, Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV có thể yêu cầu các nhà cung cấp làm rõ, bổ sung các thông tin cần thiết.


Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV rất mong nhận được sự hợp tác và hỗ trợ từ Quý đơn vị.

Trân trọng. ✓

#### Nơi nhận:

- Website TKV: [vinacom.vn](http://vinacom.vn) (để đăng tải);
- Website ĐLTKV: [dienluctkv.vn](http://dienluctkv.vn) (để đăng tải);
- Giám đốc (e-copy, để b/c);
- Các PGĐ, KTT (e-copy, để ph/h);
- Tổ tư vấn (e-copy, để t/h);
- Lưu: TCHC, KHĐT, V.T, NQ.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Việt Anh**

34-001-C.1.0  
TY  
IÊN  
3-TKV  
G CÔNG TY  
TKV  
P  
T. LẠNG SƠN

## DANH MỤC VẬT TƯ, HÀNG HOÁ ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

(Kèm theo Văn bản số 708 /NĐND-KHĐTĐVT ngày 11 tháng 6 năm 2026)

Stt	Tên vật tư, hàng hoá	Thông số kỹ thuật <sup>(1)</sup>	Đơn vị	Số lượng	Thời gian giao hàng <sup>(2)</sup>	Thời gian bảo hành <sup>(3)</sup>	Đơn giá trước thuế <sup>(đồng/đvt)</sup>	Thành tiền trước thuế <sup>(đồng)</sup>	Mức thuế suất <sup>(%)</sup>	Thành tiền sau thuế <sup>(đồng)</sup>	Ghi chú (Hình ảnh tham khảo đính kèm, nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(5)*(8)	(10)	(11)=(9)* [1+(10)/100]	(12)
1	Gioăng phốt chặn dầu xi lanh đóng mở gầu	49327-60520 49327-71440 Dng xi lanh =90mm	Bộ	1							
2	Còi 24V	43300-60010 433300-60020	Cái	2							
3	Tụ điện	12.5 MF-450V	Cái	1							
4	Bản lề lá Inox chịu lực	102x76x3	Cái	8							
5	Dây điều khiển nâng hạ gầu	33119260970	Cái	1							
6	Đèn chỉ dẫn thoát nạn một mặt không chỉ hướng Exit	Paragon PEXF13SC-g2	Cái	1							
7	Gioăng phốt chặn dầu xi lanh đóng mở gầu	D80 (49327-90010)	Bộ	1							
8	Cảm biến nhiệt độ	AS5181PD50Z2	Cái	1							*

Stt	Tên vật tư, hàng hoá	Thông số kỹ thuật <sup>(1)</sup>	Đơn vị	Số lượng	Thời gian giao hàng <sup>(2)</sup>	Thời gian bảo hành <sup>(3)</sup>	Đơn giá trước thuế (đồng/đvt)	Thành tiền trước thuế (đồng)	Mức thuế suất (%)	Thành tiền sau thuế (đồng)	Ghi chú (Hình ảnh tham khảo đính kèm, nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(5)*(8)	(10)	(11)=(9)* [1+(10)/100]	(12)
9	Bộ đổi nguồn	S-50-24 ; 200-240VAC ; 0,9A, 24VDC; 2,1A	Cái	1							
10	Vòng bi	SKF 6201-2Z	Vòng	6							
11	Vòng bi	SKF 6212	Vòng	1							
12	Vòng bi	SKF 6218	Vòng	1							
13	Vòng bi	6004-2Z	Vòng	3							
14	Vòng bi	6002-2Z	Vòng	2							
15	Tủ điện ngoài trời tĩnh điện	800x600x300: màu ghi; IP54	Cái	2							
16	Cầu đấu hanyoung	HYT-3004; 300A; số cực 4	Cái	3							
17	Cầu đấu hanyoung	HYT-1004; 100A; số cực 4	Cái	6							
18	Đầu cốt đúc	SC-75	Cái	20							
19	Đầu cốt đúc	SC-25	Cái	30							
20	Đầu cốt kim rỗng màu đỏ, màu xanh	4mm <sup>2</sup>	Cái	200							Màu đỏ: 100 cái Màu xanh: 100 cái

Stt	Tên vật tư, hàng hoá	Thông số kỹ thuật <sup>(1)</sup>	Đơn vị	Số lượng	Thời gian giao hàng <sup>(2)</sup>	Thời gian bảo hành <sup>(3)</sup>	Đơn giá trước thuế <sup>(đồng/đvt)</sup>	Thành tiền trước thuế <sup>(đồng)</sup>	Mức thuế suất (%)	Thành tiền sau thuế <sup>(đồng)</sup>	Ghi chú (Hình ảnh tham khảo đính kèm, nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(5)*(8)	(10)	(11)=(9)* [1+(10)/100]	(12)
21	Bóng đèn led tube một đầu	Loại: Paragon PFLNN20LT8, T8, 20W, 6500k, 2500lm, 180-240V, 50-60Hz, 110mA, T0422, A01	Cái	06							*
22	Bóng led pha vuông	IP66-50W-220V	Cái	25							
23	Búa khí nén	RKV60PB	Bộ	1							*
24	Switch con lăn chống lệch băng	Z-15GW22-B	Cái	2							*
25	Giắc co góc 90 độ PVC	D6x14	Cái	2							
26	Giắc co thẳng PVC	D6x14	Cái	1							
27	kép nối Inox SUS 304	ren trong D21 về ren ngoài D17	Cái	10							
28	kép nối Inox SUS 304	ren trong D14 lên ren ngoài D21	Cái	4							
29	kép nối Inox SUS 304	ren trong D21 về ren ngoài D14	Cái	14							
30	kép nối Inox SUS 304	ren trong D14 lên ren ngoài D17	Cái	3							

\* **Lưu ý:**(1) *Thông số kỹ thuật:*

- Đối với các vật tư hàng hoá trong bảng trên: Đề nghị nhà cung cấp chào đúng chủng loại vật tư, hàng hoá được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật tại cột (3) và cột (12) trong bảng trên. Trường hợp vật tư, hàng hoá được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật nêu trên không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay thế bằng chủng loại khác (mã hiệu khác) thì nhà cung cấp có thể đề xuất sang vật tư, hàng hoá tương đương khác và phải cung cấp các tài liệu để chứng minh vật tư, hàng hoá được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật nêu trên không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay thế bằng chủng loại khác và vật tư, hàng hoá do nhà cung cấp đề xuất là tương đương về **“đặc tính, thông số kỹ thuật; tính năng sử dụng; tiêu chuẩn công nghệ”** với vật tư, hàng hoá được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật nêu trên. Nếu nhà cung cấp không cung cấp tài liệu theo yêu cầu nêu trên thì đơn giá do nhà cung cấp chào cho mục vật tư, hàng hoá đó sẽ không được xem xét khi lập dự toán.

+ Trường hợp nhà cung cấp phát hiện thông số kỹ thuật được yêu cầu tại cột (3) trong bảng trên không chính xác, đề nghị nhà cung cấp chuẩn xác lại giúp thông số kỹ thuật và cung cấp các tài liệu để chứng minh thông số kỹ thuật do nhà cung cấp điều chỉnh lại là chính xác.

- Trường hợp nhà cung cấp đề xuất cung cấp hàng hóa khác hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về quy cách, đặc tính kỹ thuật tại cột “Quy cách, đặc tính kỹ thuật” thì nhà cung cấp phải cung cấp các tài liệu bao gồm:

+ Catalogue, tài liệu kỹ thuật của hàng hóa do nhà cung cấp đề xuất cung cấp (*catalogue, tài liệu kỹ thuật phải là tài liệu được phát hành bởi hãng sản xuất/nhà sản xuất của hàng hóa do nhà cung cấp đề xuất cung cấp*); catalogue, tài liệu kỹ thuật phải có đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật của hàng hóa do nhà cung cấp đề xuất cung cấp;

(*Trường hợp nhà cung cấp không cung cấp các tài liệu theo quy định (hoặc không bổ sung được khi bên mời nhà cung cấp yêu cầu) thì hàng hóa tương ứng do nhà cung cấp đề xuất được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về quy cách, đặc tính kỹ thuật*).

(2) *Tiến độ giao hàng:* Đề nghị nhà cung cấp chào tiến độ giao hàng là số ngày kể từ ngày nhận được thông báo cấp hàng;

(3) *Thời gian bảo hành:* Thời gian bảo hành tại cột (7) trong bảng trên là thời gian bảo hành được yêu cầu, đề nghị nhà cung cấp chào thời gian bảo hành là số tháng kể từ ngày kiểm nghiệm vật tư, hàng hoá (*đơn giá của vật tư, hàng hoá do nhà cung cấp chào chỉ được xem xét nếu có thời gian bảo hành đáp ứng yêu cầu tại cột (7) trong bảng trên*).